

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 9 - 2022
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Nhân

2. Ông Võ Lâm Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 570/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 442/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 412/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp AT, xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Hồng Tuấn K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp KH1, xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh K tự tìm hiểu nên tiến đến hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang ngày 26/6/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu Sao Mai, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết

hôn được 03 ngày, anh K trình bày với chị Y là có nợ bạn bè số tiền khoảng 100.000.000 đồng. Sau khi biết anh K nợ tiền người khác, chị Y cũng tha thứ và động viên anh K cố gắng chăm chỉ làm ăn để trả nợ. Anh K có hứa với chị Y sẽ chăm chỉ làm ăn, tuy nhiên, anh K không chăm chỉ làm ăn để lo cho gia đình mà lại tiếp tục đánh bạc và gây nợ nần nên vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn kéo dài đến tháng 10/2019 thì vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian ly thân, bản thân chị Y có hàn gắn tình cảm vợ chồng và động viên anh K tu chí làm ăn để quay lại đoàn tụ với nhau nhưng không thành; gia đình hai bên cũng có động viên, hàn gắn tình cảm cho vợ chồng cho chị Y và anh K nhưng không được. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Y yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đỗ Hồng Tuấn K vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

Chị Nguyễn Hoàng Y vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày: Chị Y và anh K do tự tìm hiểu nên tiến đến hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang. Chị Y và anh K không có con chung. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do anh K có hành vi cờ bạc, gây nợ nần, không quan tâm, chăm lo cho gia đình. Chị Y có khuyên ngăn anh K nhưng anh K không thay đổi. Mâu thuẫn kéo dài và phát sinh gay gắt vào tháng 10/2019 nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh K không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng; gia đình 02 bên có động viên, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho chị Y và anh K nhưng không được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Y yêu cầu được ly hôn anh K. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đỗ Hồng Tuấn K vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng Y. Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn Hoàng Y được ly hôn anh Đỗ Hồng Tuấn K. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Theo tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, anh Đỗ Hồng Tuấn K cư trú tại ấp KH1, xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang và Biên bản xác minh ngày 18/8/2022, anh Đỗ Hồng Tuấn K vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ nêu trên nhưng thường vắng mặt tại địa phương; khi đi, anh K không có trình báo chính quyền địa phương nên nơi cư trú hiện nay của anh K thì địa phương không xác định được. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án xác định nơi cư trú cuối cùng của anh Đỗ Hồng Tuấn K là tổ 25, ấp KH1, xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Chị Nguyễn Hoàng Y khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Đỗ Hồng Tuấn K là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Đồng thời, anh Đỗ Hồng Tuấn K có nơi cư trú tại ấp KH1, xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Đỗ Hồng Tuấn K theo quy định của pháp luật nhưng anh Đỗ Hồng Tuấn K vắng mặt không có lý do chính đáng và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng Y nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Tại phiên tòa, anh Đỗ Hồng Tuấn K đã được triệu tập hợp lệ 02 (hai) lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đỗ Hồng Tuấn K.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Hoàng Y cho rằng, chị Y và anh K do tự tìm hiểu nên tiến hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang ngày 26/6/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn về mặt tiền bạc do anh K không lo làm ăn, không quan tâm, chăm lo cho gia đình và có hành vi đánh bạc gây nợ nần. Mâu thuẫn trở nên gay gắt từ tháng 10/2019 nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh K không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, gia đình hai bên có động viên, hàn gắn tình cảm cho chị Y và anh K nhưng không được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Y yêu cầu ly hôn với anh K.

Xét thấy, chị Nguyễn Hoàng Y và anh Đỗ Hồng Tuấn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Anh Đỗ Hồng Tuấn K đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của

pháp luật nhưng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của chị Y theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho chị Y và anh K theo quy định của pháp luật nhưng anh K vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án nên không hòa giải được, thể hiện anh Đỗ Hồng Tuấn K không còn thiện chí níu kéo quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh K nên lời trình bày của chị Y về tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh K là có cơ sở chấp nhận. Nói cách khác, đã có đủ căn cứ để xác định hôn nhân giữa chị Y và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc chị Y yêu cầu ly hôn anh K phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Đối với con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Hoàng Y xác định chị Y và anh K không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng Y.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng Y được ly hôn anh Đỗ Hồng Tuấn K.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 140, ngày 26/6/2018 do Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang cấp cho chị Nguyễn Hoàng Y và anh Đỗ Hồng Tuấn K không còn giá trị pháp lý.

[2] Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Hoàng Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0004766 ngày 21/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[7] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phước Sang